

Số: /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn huyện Vĩnh Linh

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” (gọi tắt là Đề án), Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 13/8/2024 UBND tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn huyện với các nội dung sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, gắn với mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Triển khai đồng bộ, thống nhất, kịp thời các nhiệm vụ tại Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh.

- Kế thừa, phát huy kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” nhằm xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có trình độ, kỹ năng hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

##### 2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể nội dung công việc; bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 315/QĐ-TTg, Kế hoạch số 163/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị, các hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp. Phân công rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Kế hoạch; đảm bảo tính khả thi, phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn của đơn vị, địa phương.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành

viên của Mặt trận; huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Thực hiện chỉ đạo điểm**

- Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan thống nhất chọn 02 đơn vị cấp xã thực hiện chỉ đạo điểm để thực hiện Đề án trên cơ sở hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Tư pháp. Ưu tiên tập trung lựa chọn các đơn vị cấp xã có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

### **2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp huyện, cấp xã**

- Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp huyện; chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp xã nhằm hoạt động thường xuyên, liên tục và có hiệu quả. Huy động, bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, luật sư, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng.

- Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện, cấp xã và bằng hình thức phù hợp.

- Phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác) do Bộ Tư pháp ban hành.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

### **3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở**

- Các xã, thị trấn tiếp tục rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

### **4. Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi**

- Hàng năm các đơn vị, địa phương tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi: Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện tổ chức ở cấp huyện; UBND các xã, thị trấn chỉ đạo thực hiện hội thi ở cấp xã. Thời gian thực hiện: Tối thiểu 05 năm 01 lần.

### **5. Phối hợp nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm**

### **nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở**

- rà soát quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản khác có liên quan để đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về cơ chế, chính sách phù hợp đối với hòa giải viên ở cơ sở khi có hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp.

- Bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung chi, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

### **6. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở**

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Cổng Thông tin điện tử huyện Trang Thông tin điện tử các xã, thị trấn và trên mạng xã hội.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

### **7. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Kế hoạch**

- Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

- Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này sử dụng từ nguồn kinh phí thường xuyên cấp cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn tài trợ, đóng góp hợp pháp khác.

- Khuyến khích huy động, sử dụng nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch này.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Tư pháp:** Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan, tổ chức liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Kế hoạch này; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

**2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:** Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

**3. Đề nghị Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị**

- xã hội triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức các cấp phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

**4.** UBND các xã, thị trấn: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo bộ phận chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án từng năm hoặc theo giai đoạn; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao, đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả.

## **VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO**

**1.** Các cơ quan, tổ chức cấp huyện; UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án định kỳ hàng năm về Phòng Tư pháp (*nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo công tác PBGDPL*). Báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án này theo yêu cầu của cấp trên.

**2.** Phòng Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp, xây dựng báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án này trong báo cáo công tác tư pháp hàng năm; Tham mưu, báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án gửi Sở Tư pháp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn huyện Vĩnh Linh; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND huyện (*qua Phòng Tư pháp*) để được hướng dẫn, xử lý.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp (Phòng PBGDPL);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các phòng ban, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn
- Lưu: VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Thái Văn Thành**